

Số: 01/2023/QĐST-DS

YL, ngày 04 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 7 Điều 26 N quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 62/2022/TLST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Vũ Thị K, sinh năm: 1957.

Địa chỉ: Khu T, thị trấn YL, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Bà Dương Thị N, sinh năm: 1967.

Địa chỉ: Khu Đ, xã T, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Dương Thị N trả cho bà Vũ Thị K tổng số tiền gốc và lãi tính đến hết tháng 11/2022 là 66.600.000 đồng (Bằng chữ: Sáu mươi sáu triệu, sáu trăm nghìn đồng).

Được phân kỳ trả như sau:

- Tiền lãi 6.600.000đ (Sáu triệu sáu trăm nghìn đồng) được trả vào ngày 10/01/2023.

- Ngày 30/5/2023 trả 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)

- Ngày 30/8/2023 trả 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)

Bà K không yêu cầu bà N trả số tiền lãi của số tiền nợ gốc trong năm 2023.

Khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu người phải thi hành án không thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà K và bà N phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Bà K đã được miễn nộp tạm ứng án phí theo Thông báo số 63/TB-TA, ngày 08/12/2022, nay bà K không phải nộp án phí. Bà N phải nộp số tiền 832.500 đồng, làm tròn 832.000đ (Tám trăm ba mươi hai nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành không bị kháng cáo, kháng N theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện YL;
- Chi cục THADS huyện YL;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Tuấn Anh

